

Số: /KH-UBND

Xuân Du, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Xuân Du

Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thực hiện Kế hoạch số 265-KH/TU ngày 24/4/2025 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh. UBND xã Xuân Du xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể về vai trò quan trọng của chuyển đổi số và phổ cập kỹ năng số trong phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Tạo điều kiện để mọi người dân tiếp cận, học tập và ứng dụng các kiến thức, kỹ năng số, thu hẹp khoảng cách số, nâng cao chất lượng cuộc sống và năng lực tham gia vào quá trình chuyển đổi số.
- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc xây dựng xã hội học tập số, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã Xuân Du.

2. Yêu cầu

- Triển khai Phong trào một cách thiết thực, hiệu quả, có kế hoạch, lộ trình cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, từng nhóm đối tượng.
- Đảm bảo tính toàn diện, sâu rộng, huy động sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.
- Chú trọng tính sáng tạo, linh hoạt trong các hình thức, phương pháp phổ cập kỹ năng số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và truyền thông.
- Đảm bảo tính bền vững của Phong trào, xây dựng được đội ngũ cán bộ, tình nguyện viên nòng cốt, duy trì và phát triển các mô hình, hoạt động hiệu quả.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh các giải pháp để đảm bảo Phong trào đi đúng hướng và đạt được các mục tiêu đề ra.
- Công chức, viên chức, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tiên

phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, khai thác triệt để ứng dụng công cụ, nền tảng hỗ trợ học tập.

- Bảo đảm an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- 95% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- Trên 85% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- Phấn đấu 85% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- Phấn đấu trong nhóm các xã, phường dẫn đầu về tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

2. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 95% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- Phấn đấu trên 85% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã

có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- Duy trì vị trí nằm trong nhóm các xã, phường dẫn đầu về tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

- Triển khai đa dạng các hình thức, phương thức truyền thông:

+ Hệ thống truyền thanh của xã: Xây dựng các bản tin, phóng sự, chương trình phát thanh chuyên đề về chuyển đổi số, kỹ năng số, các hoạt động của Phong trào; tăng cường thời lượng phát sóng, đặc biệt vào các khung giờ có đông người nghe; đa dạng hóa nội dung, hình thức thể hiện để thu hút sự quan tâm của người dân.

+ Trang thông tin điện tử của xã: Xây dựng chuyên mục riêng về "Bình dân học vụ số", cập nhật thường xuyên tin tức, bài viết, tài liệu, video hướng dẫn, lịch các lớp học, các sự kiện; tích hợp các công cụ tương tác trực tuyến (hỏi đáp, diễn đàn, khảo sát) để tăng cường sự tham gia của người dân.

+ Đẩy mạnh truyền thông trên môi trường mạng xã hội (Cổng thông tin điện tử, trang Zalo Oa xã Xuân Du, các trang facebook, zalo nhóm chuyển đổi số...): Chia sẻ thông tin, tài liệu, video hướng dẫn; tổ chức các buổi giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trực tuyến; giải đáp thắc mắc, hỗ trợ người dân trong quá trình học tập, ứng dụng kỹ năng số.

+ Treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích: Tại các trục đường chính, các khu vực công cộng, các cơ quan, đơn vị, trường học, trung tâm văn hóa; thiết kế đẹp mắt, dễ đọc, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng.

- Tổ chức hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia) theo hình thức trực tuyến và trực tiếp với nhiều cách thức: tổ chức hội thảo, tọa đàm, hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của Thành phố gắn với chuyển đổi số quốc gia.

2. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức về

chuyển đổi số và kỹ năng số, bao gồm kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị.

- Lồng ghép nội dung về chuyển đổi số, kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và các chương trình đào tạo, tập huấn khác theo quy định, nhằm từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

3. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn xã tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng số vào chương trình giảng dạy phù hợp với từng cấp học, đặc biệt chú trọng kỹ năng sử dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình dạy và học.

- Khuyến khích các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành theo mô hình “*Học từ làm việc thực tế*”, nhằm nâng cao năng lực số và chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu chuyển đổi số của địa phương.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã; phát triển các mô hình giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập, qua đó giúp học sinh từng bước hình thành, rèn luyện kỹ năng số.

- Phát huy vai trò xung kích của học sinh trong các hoạt động tình nguyện phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng, ưu tiên hỗ trợ người thân, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần lan tỏa hiệu quả chuyển đổi số đến toàn xã hội.

4. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

5. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Định kỳ hàng tuần tổ chức các buổi học cộng đồng nhằm trang bị kỹ năng số thiết thực cho người dân. Nội dung tập trung vào những kiến thức dễ hiểu, có thể áp dụng ngay trong cuộc sống hằng ngày, gắn với việc triển khai các đề án về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân chủ động học tập thông qua các nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOC).

- Huy động sự phối hợp giữa các thôn với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn

thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, cựu chiến binh để cử lực lượng tình nguyện viên, hội viên có hiểu biết công nghệ trực tiếp hướng dẫn người dân, đặc biệt là người cao tuổi, lao động phổ thông trong việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số cơ bản.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” dành cho người cao tuổi, chú trọng kỹ năng sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo đảm an toàn thông tin và tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình phù hợp theo từng nhóm đối tượng. Duy trì, nâng cấp Trang thông tin điện tử xã bảo đảm thân thiện, dễ sử dụng.

- Tăng cường hỗ trợ người nghèo, người dân khu vực nông thôn trong việc tiếp cận, sử dụng các nền tảng và dịch vụ số thông qua việc triển khai đồng bộ các chính sách an sinh số, nhằm thu hẹp khoảng cách số giữa các khu vực.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số trong cộng đồng

- *Mạng lưới “Đại sứ số”*: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Mỗi xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- *Phong trào “Gia đình số”*: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyên đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- *Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”*: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- *Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”*: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- *Mô hình “Tổ chuyển đổi số cộng đồng”*: Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chuyển đổi số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở các thôn xa trung tâm, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- *Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số*: Các cơ sở đoàn trên

địa bàn xã thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyên đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ, các đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã và các kênh truyền thông mạng xã hội. Tăng cường lan tỏa thông tin bằng nhiều hình thức phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số.

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia), lồng ghép các hoạt động trực tiếp và trực tuyến như: tọa đàm, hội thảo, lớp học kỹ năng số, trải nghiệm nền tảng số, giới thiệu dịch vụ số cho người dân.

- Tham mưu UBND xã triển khai hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và đánh giá, xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số cho 4 nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức; học sinh, sinh viên; người lao động trong doanh nghiệp; người dân.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số, chuyển đổi số, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Hướng dẫn khai thác, sử dụng các công cụ, nền tảng trợ lý ảo phục vụ học tập kỹ năng số, chuyển đổi số do Bộ Khoa học và Công nghệ cung cấp.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo hạ tầng mạng, kết nối Internet phục vụ triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn.

- Hướng dẫn các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học tập kỹ năng số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

- Lồng ghép Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số của xã, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND xã định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, kết quả triển khai Phong trào; đề xuất giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Thực hiện việc trang trí, tuyên truyền cổ động trực quan tại khu vực trung tâm xã, các trục đường chính, các khu vực công cộng đảm bảo thiết kế đẹp mắt, dễ đọc, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng.

- Biên soạn tin, bài, tặng thời lượng phát thanh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số".

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng dịch vụ tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã.

4. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" theo quy định hiện hành. Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu cơ chế, chính sách phù hợp để huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ triển khai phong trào trên địa bàn xã.

- Chủ trì triển khai thực hiện mô hình "*Chợ số - Nông thôn số*".

5. Trung tâm phục vụ hành chính công

Phối hợp với các phòng, ban, "Tổ công nghệ số cộng đồng" các thôn tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia phong trào "Bình dân học vụ số" để trang bị những kiến thức cần thiết giúp người dân, danh nghiệp nộp hồ sơ, tra cứu kết quả qua Cổng dịch vụ công. Đảm bảo công khai, minh bạch, thân thiện trong tiếp nhận – xử lý hồ sơ người dân

6. Công an xã

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và cơ quan chuyên môn hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, thực hiện xác thực tài khoản mức độ 2 và tuyên truyền về mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số"; phấn đấu 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số.

- Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID để truy cập, học tập trên nền tảng học trực tuyến "Bình dân học vụ số", phục vụ phổ cập kỹ năng số, đảm bảo định danh và xác thực người học.

- Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong triển khai các hoạt động của Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn

và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công nghệ số.

- Tích cực lồng ghép nội dung của Phong trào vào các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số và cải cách hành chính theo hướng dẫn của cấp trên.

7. Các trường học trên địa bàn xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đóng góp về cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong ngành giáo dục và đào tạo.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội xã

- Phối hợp với các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số". Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, đoàn viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - lực lượng xung kích và quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số của xã chủ động xây dựng kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và nhân dân trên địa bàn. Lồng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã chủ trì, phát động, nhất là phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030".

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại thôn phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả

cao.

Trên đây là kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Xuân Du. UBND xã yêu cầu các phòng, ban và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nghiêm túc nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện lồng ghép vào báo cáo định kỳ về chuyển đổi số năm 2025 (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTr Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND xã;
- Các Ban Đảng, UB MTTQ và các tổ chức thành viên xã;
- Các phòng, Trung tâm trực thuộc;
- Các trường học, trạm y tế;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Viết Hương